



HYCAMTIN[®] injection

(Topotecan HCl)

Ung thư biểu mô buồng trứng di căn sau khi thất bại với hóa trị đợt đầu hoặc đợt kế tiếp⁽¹⁾

26/12/2013

HYCAMTIN[®] injection

(Topotecan HCl)

HIỆU QUẢ ĐIỀU TRỊ CỦA HYCAMTIN IV

Tỷ lệ đáp ứng ở những bệnh nhân nhạy với platinum: topotecan IV so với paclitaxel⁽²⁾

Đáp ứng điều trị nhóm nhạy với platinum	Kháng thuốc		Tái phát sớm		Tái phát trong thời gian chuyển tiếp		Tái phát muộn		Tổng dân số	
	No.	%	No.	%	No.	%	No.	%	No.	%
Topotecan IV	n = 34		n = 6		n = 20		n = 52		n = 122	
Đáp ứng hoàn toàn	0	0,0	0	0,0	1	5,0	4	7,7	5	4,5
Đáp ứng 1 phần	3	8,8	1	16,7	3	15,0	11	21,2	18	16,1
Tổng (Đáp ứng hoàn toàn và một phần)	3	8,8	1	16,7	4	20,0	15	28,8	23	20,5
Paclitaxel	n = 33		n = 10		n = 16		n = 55		n = 114	
Đáp ứng hoàn toàn	0	0,0	0	0,0	0	0,0	3	5,5	3	5,7
Đáp ứng 1 phần	1	3,0	1	10,0	2	12,5	8	14,5	12	10,7
Tổng (Đáp ứng hoàn toàn và một phần)	1	3,0	1	10,0	2	12,5	11	20,0	15	13,4

Tỷ lệ đáp ứng ở dân số phân tích dự định điều trị⁽²⁾

Tham số	Topotecan IV	(n)	Paclitaxel	(n)	p
Tỷ lệ đáp ứng toàn bộ ⁽²⁾	20,50%	23	13,20%	15	0,138
Trung vị thời gian đáp ứng ⁽²⁾	32,1 tuần	23	19,7 tuần	15	0,222